TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. A Phạm Đức D, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

2. Chị Phan Thị A, sinh năm 2000;

HKTT: Thôn T, xã B, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Xóm 14, thôn T, xã V, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A đều trình bày: Anh chị kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/10/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh D ở thôn Tiền Phong, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư. Vợ chồng hòa thuận được

đến ngày 27/11/2019 thì đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Cả hai đều còn trẻ nên không thể thông cảm, bỏ qua cho nhau. Từ cuối tháng 11/2019, anh D và chị A sống ly thân, mỗi người một nơi, không quan tâm gì đến nhau nữa. Tòa án đã hòa giải, động viên anh chị bỏ qua cho nhau để vợ chồng về đoàn tụ nhưng anh D và chị A đều xác định tình cảm không còn, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung:

A Phạm Đức D và chị Phan Thị A đều trình bày: anh chị có 01 con chung là Phạm Minh K sinh ngày 25/10/2019. Hiện cháu K đang sống cùng chị A. Ly hôn, anh chị thỏa thuận và đề nghị Tòa án giao cho chị Phan Thị A trực tiếp nuôi dưỡng con Khang. Chị anh không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh D và chị A là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho chị Phan Thị A trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Minh Khang, sinh ngày 25/10/2019. Chị A không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh D và chị A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp

dưỡng nuôi con khi cần thiết.

1.3 Về tài sản chung: Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Đức D và chị Phan Thị A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Anh D và chị A đã nộp đủ số lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003946 và 0003947 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Thành